

Số: 48 /BB-HĐTĐT

Hà Giang, ngày 10 tháng 05 năm 2016

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG THUỐC VÀ ĐIỀU TRỊ THÁNG 5 NĂM 2016

Vào hồi 14h30 phút, ngày 05 tháng 05 năm 2016.

Địa điểm: Tại Hội trường giao ban Tầng 5 : Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Chủ tọa: Bs.CKII. Nguyễn Quốc Dũng : Phó GD - CTHĐT&ĐT

Thư ký: Ths.Bs. Đỗ Văn Nghĩa : TR. Phòng KHTH

Thành phần Hội đồng thuốc và điều trị và Nhóm Quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện.

I. Ban Giám đốc Bệnh viện

II. Hội đồng thuốc và Điều trị

- | | | |
|---------------------------------|-----------------------|---------------------|
| 1. Bs.CKII. Nguyễn Quốc Dũng | - Phó giám đốc | : Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Ds. Lê Đức Thắng | - Trưởng khoa Dược | : Phó CT Hội đồng |
| 3. Th.Bs. Đỗ Văn Nghĩa | - Trưởng phòng KHTH | : Thư ký Hội đồng |
| 4. CNĐD. Phạm Thị Vân | - Viên chức P.KHTH | : Ủy viên |
| 5. BsCKII. Lê Văn Lợi | - Trưởng khoa CTCH | : Ủy viên |
| 6. BsCKII. Trần Văn Học | - TK HSTC&CD | : Ủy viên |
| 7. BsCKI. Trần Hữu Long | - TK Khám bệnh | : Ủy viên |
| 8. BsCKI. Lò Thị Tâm | - Trưởng khoa RHM | : Ủy viên |
| 9. BsCKI. Nguyễn Thị Hường | - Trưởng khoa A10 | : Ủy viên |
| 10. BsCKI. Nguyễn Thị Thu Đông | - Trưởng khoa TYC | : Ủy viên |
| 11. Ds. Lê Thu Trang | - Phó khoa Dược | : Ủy viên |
| 12. BsCKI. Đỗ Văn Tuyền | - TK Phẫu thuật | : Ủy viên |
| 13. BsCKI. Đỗ Thị Đẹp | - Trưởng khoa Da liễu | : Ủy viên |
| 14. BsCKI. Vũ Đình Cao | - Trưởng khoa Nội | : Ủy viên |
| 15. BsCKII. Nguyễn Thị Kim Liên | - Trưởng khoa Nhi | : Ủy viên |
| 16. BsCKI. Mã Hồng Cầu | - TK Ung bướu | : Ủy viên |
| 17. Bs. Nguyễn Thị Hoài Linh | - Khoa Xét nghiệm | : Ủy viên |
| 18. Bs. Đỗ Thị Thủy | - Trưởng khoa Sản | : Ủy viên |
| 19. CNĐD. Đặng Đức Cường | - TP Điều dưỡng | : Ủy viên |
| 20. CN. Đỗ Kim Thanh | - Trưởng phòng TCKT | : Ủy viên |

III. Nhóm quản lý sử dụng kháng sinh:

- | | | |
|------------------------------|---------------------|---------------|
| 1. Bs.CKII. Nguyễn Quốc Dũng | - Chủ tịch HĐT&ĐT | : Nhóm trưởng |
| 2. Ds. Lê Đức Thắng | - Phó CT Hội đồng | : Phó Tr nhóm |
| 3. Th.Bs. Đỗ Văn Nghĩa | - Trưởng phòng KHTH | : Thư ký |
| 4. BsCKII. Lê Văn Lợi | - Trưởng khoa CTCH | : Thành viên |

5. Ds. Lê Thu Trang	- Phó khoa Dược	: Thành viên
6. BsCKI. Lương Cao Đạt	- Phó Phòng KHTH	: Thành viên
7. Bs. Nguyễn Thị Hoài Linh	- Khoa Vi sinh	: Thành viên
8. Bs.CKI. Trần Hoài Quang	- Bs Khoa HSTC&CD	: Thành viên
9. Bs.CKI. Nguyễn Thành Nam	- Bs. Khoa TMH	: Thành viên
10. Bs. Phạm Thùy Linh	- Bs. Khoa Vi sinh	: Thành viên
11. CN. Nguyễn Văn Điệp	- Trưởng khoa KSNK	: Thành viên
12. Ds. Viên Thế Du	- Khoa Dược	: Thành viên

NỘI DUNG CUỘC HỌP

- Bs. Nguyễn Quốc Dũng quán triệt Hội đồng thuốc và điều trị phải đổi mới tư duy, đổi mới phong cách làm việc, tích cực hoạt động thì mới nâng cao được chất lượng điều trị bệnh trong toàn Bệnh viện. Đề nghị các đồng chí phụ trách các Tiểu ban đã được phân công tích cực hoạt động và hoạt động phải có trách nhiệm.

- Qua một thời gian ngắn hoạt động các Tiểu ban trong Hội đồng thuốc và điều trị đã được phân công nhiệm vụ cụ thể đã đi vào từng bước hoạt động và hoạt động có hiệu quả.

- Khoa dược đã hoàn thành Danh mục thuốc – VTYT thầu năm 2016;

- Các khoa lâm sàng đã hạn chế sử dụng một số thuốc chưa thực sự cần thiết đối với bệnh nhân, hạn chế hiện tượng sử dụng lạm dụng thuốc trong điều trị.

- Nhóm Quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện hướng dẫn điều trị đã xây dựng cơ bản và hướng dẫn các khoa lâm sàng thực hiện các nội dung, quy định về việc quản lý và sử dụng kháng sinh trong Bệnh viện. Các khoa Lâm sàng, các Bác sỹ điều trị đã tích cực tham gia thực hiện hướng dẫn quản lý sử dụng kháng sinh.

I.Khoa Dược báo cáo danh mục thuốc sử dụng đầu thầu của năm 2016 - 2017:

Sau nghe thông báo danh mục thuốc đầu thầu năm 2016 - 2017. Qua thảo luận của Hội nghị các đồng chí trong Ban Giám đốc, Hội đồng thuốc và điều trị, Nhóm quản lý và sử dụng kháng sinh trong Bệnh viện, các chuyên khoa đã bổ xung một số thuốc vào danh mục thầu của Bệnh viện ĐK tỉnh Hà Giang năm 2016 - 2017 (*Chi tiết Khoa dược báo cáo kèm theo*). Toàn Hội nghị nhất trí với danh mục đã thông qua.

II. Báo cáo hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị – Nhóm Quản lý và sử dụng kháng sinh trong Bệnh viện:

1. Hoạt động kiểm tra thực tế tại các khoa Lâm sàng của Hội đồng thuốc và điều trị: Báo cáo lỗi trong kiểm tra các khoa Lâm sàng tháng 4 năm 2016: (*Chi tiết báo cáo kèm theo*)

2. Tình hình kháng kháng sinh: Bộ phận Vi sinh báo cáo (*Có bảng chi tiết kèm theo*)

3. Báo cáo Nhiễm khuẩn Bệnh viện: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện: (*Có bản báo cáo chi tiết kèm theo*)

III. Phương hướng hoạt động của tháng 5 năm 2016:

1. Hội đồng thuốc & điều trị – Nhóm Quản lý và sử dụng kháng sinh trong bệnh viện tích cực hoạt động để nâng cao được chất lượng điều trị bệnh trong toàn Bệnh viện.

2. Khoa Vi sinh: Tổ chức kiểm tra, báo cáo tiếp tính hình sử dụng kháng sinh tại các khoa Lâm sàng. Mở lớp tập huấn về vi sinh cho các bộ phận có liên quan.

3. Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn: Tích cực hoạt động, kiểm tra, báo cáo tình hình nhiễm khuẩn bệnh viện. Mở các lớp tập huấn cho các khoa Lâm sàng, các bộ phận liên quan về vấn đề Kiểm soát nhiễm khuẩn trong Bệnh viện.

*** Cuối cùng đề nghị các đồng chí trong Hội đồng thuốc, Nhóm quản lý và sử dụng kháng sinh trong bệnh viện hoạt động tích cực và có hiệu quả.**

Cuộc họp kết thúc hồi 17 giờ cùng ngày với sự nhất trí 100% của các đồng chí tham gia Hội nghị./.

THƯ KÝ

Ths.Bs. Đỗ Văn Nghĩa

CHỦ TOẠ



Bs. CKH. Nguyễn Quốc Dũng

TỔNG HỢP CÁC LỖI KIỂM TRA CHUYÊN MÔN
THÁNG 4 NĂM 2016

(Sau khi ban hành Quy định số 571/QĐ-BV ngày 13 tháng 04 năm 2016 về việc Quản lý và sử dụng Kháng sinh trong Bệnh viện của HĐ thuốc và điều trị Bệnh viện ĐK tỉnh Hà giang)

TT	Khoa	Họ tên Bác sỹ	Lỗi vi phạm	Ghi chú
1	Nội tim mạch	Vũ Đình Cao	- Sử dụng kháng sinh không theo kết quả Kháng sinh đồ (Theo bậc thang). - Chưa có biên bản hội chẩn sử dụng kháng sinh đặc hiệu.	
2	Nội tổng hợp	Nguyễn Việt Thắng	- Sử dụng kháng sinh không phù hợp.	
3	Khoa A10	Nguyễn Bá Giang	- Lạm dụng kháng sinh trong điều trị.	
4	Khoa CTCH	Ngọc Thanh Phương	- Thiếu Biên bản hội chẩn sử dụng kháng sinh đặc hiệu. - Chế độ Hồ sơ bệnh án chưa hoàn thiện.	
5	Ngoại Tổng hợp	Đỗ Trung Kiên	- Chưa có biên bản hội chẩn sử dụng kháng sinh đặc hiệu. - Dùng kháng sinh đồ không đúng.	

Hà Giang, ngày 25 tháng 04 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG



Đỗ Văn Nghĩa

SỞ Y TẾ HÀ GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH
Báo cáo: Tháng 4/2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

PHỤ LỤC 8
MẪU BÁO CÁO NHIỄM KHUẨN BỆNH VIỆN (NKBV)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 772/QĐ-BYT ngày 04/3/2016)

	Số lượng người bệnh nằm viện	Số lượng người bệnh có tiêm truyền TM trung tâm (catheter)	Số người bệnh có thông tiểu	Số người bệnh thở máy	Số người bệnh phẫu thuật
Tổng cộng	2378	32	42	36	298
Số ca NKBV				11	
Tỷ lệ NKBV (%)				30%	

TK. KIỂM SOÁT NK

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Điệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO
TỶ LỆ VI KHUẨN KHÁNG THUỐC THÁNG 04/2016

I. Tổng số ca nuôi cấy : 513

Âm tính : 342

Kháng sinh đồ : 171

II. Tỷ lệ vi khuẩn kháng thuốc đối với từng loại kháng sinh

1. Họ trực khuẩn đường ruột : 72 ca

TÊN KHÁNG SINH	SỐ CA KHÁNG KHÁNG SINH	TỶ LỆ % KHÁNG KHÁNG SINH
Amikacin	0	0
Gentamycin	8	11
Cefoxitin	25	34
Ceftazidime	9	12.5
Ceftriaxone	10	13.8
Cefotaxim	9	12.5
Cefepime	9	12.5
Levofloxacin	6	8.3
Ciprofloxacin	6	8.3
Imipenem	0	0
Ertapenem	1	1.3
Chloramphenicol	15	20.8
Ampicillin	72	100
Amoxicilin-clavulanic	29	40
Trimethoprim-sulfamethoxazole	16	22
Ampicillin-sulbactam	24	33

2. Trực khuẩn mủ xanh : 06 ca

TÊN KHÁNG SINH	SỐ CA KHÁNG KHÁNG SINH	TỶ LỆ % KHÁNG KHÁNG SINH
Amikacin	0	0
Gentamycin	1	16.6
Ceftazidime	5	83.3
Cefepime	1	16.6
Levofloxacin	1	16.6
Ciprofloxacin	1	16.6
Colistin	0	0
Imipenem	2	33.2

3. Acinetobacter baumannii : 04 ca

TÊN KHÁNG SINH	SỐ CA KHÁNG KHÁNG SINH	TỶ LỆ % KHÁNG KHÁNG SINH
----------------	------------------------	--------------------------

Amikacin	2	50
Gentamycin	2	50
Ceftazidime	3	75
Ceftriaxone	3	75
Cefotaxim	3	75
Cefepime	2	50
Levofloxacin	2	50
Ciprofloxacin	2	50
Colistin	0	0
Imipenem	2	50
Doxycyclin	1	25
Trimethoprim-sulfamethoxazole	1	25
Ampicillin-sulbactam	2	50

4. Vi khuẩn khác gây nhiễm trùng bệnh viện : 05 ca

TÊN KHÁNG SINH	SỐ CA KHÁNG KHÁNG SINH	TỶ LỆ % KHÁNG KHÁNG SINH
Amikacin	1	20
Gentamycin	1	20
Ceftazidime	1	20
Ceftriaxone	2	40
Cefotaxim	3	60
Cefepime	1	20
Levofloxacin	1	20
Ciprofloxacin	1	20
Colistin	0	0
Imipenem	2	40
Doxycyclin	1	20
Trimethoprim-sulfamethoxazole	4	80
Ampicillin-sulbactam	2	40

5. Tụ cầu vàng : 21 ca

TÊN KHÁNG SINH	SỐ CA KHÁNG KHÁNG SINH	TỶ LỆ % KHÁNG KHÁNG SINH
Cefoxitin	11	52
Oxacillin	6	29
Gentamycin	1	5
Penicillin	20	95
Arithromycin	9	42
Éythromycin	10	47
Chloramphenicol	4	19
Ciprofloxacin	1	5
Clindamycin	12	57
Tetracyclin	9	42
Doxycyclin	0	0
Vancomycin	0	0

6.. Phế cầu : 51 ca

TÊN KHÁNG SINH	SỐ CA KHÁNG KHÁNG	TỶ LỆ % KHÁNG
----------------	-------------------	---------------

	SINH	KHÁNG SINH
Ampicillin	9	17
Oxacillin	45	88
Penicillin	9	17
Trimethoprim-sulfamethoxazole	50	98
Erythromycin	51	100
Chloramphenicol	21	41
Clindamycin	42	82
Cefepime	0	0
Cefotaxime	0	0
Ceftriaxone	0	0

7.. Liên cầu : 12 ca

TÊN KHÁNG SINH	SỐ CA KHÁNG KHÁNG SINH	TỶ LỆ % KHÁNG KHÁNG SINH
Ampicillin	4	33
Penicillin	4	33
Erythromycin	10	83
Chloramphenicol	3	24
Cefepime	1	8
Cefotaxime	2	16
Ceftriaxone	1	8
Vancomycin	0	0
Levofloxacin	1	8

III. Số lượng, tỷ lệ % chủng vi khuẩn sinh ESBL

7/72 chủng vi khuẩn đường ruột sinh ESBL chiếm 9.7%

IV. Số lượng, tỷ lệ % chủng vi khuẩn kháng carbapenem

Trong tổng số 87 kháng sinh đồ có đặt khoanh giấy Carbapenem có 07 chủng kháng chiếm 8.4%

V. Số lượng, tỷ lệ chủng tụ cầu vàng kháng methicillin

11/21 chủng MRSA chiếm 52%

Hà Giang, ngày 28 tháng 04 năm 2016

KHOA VI SINH

Nguyễn Thị Hoài Linh